

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST.

Ngày 17-3-2025.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Rễn.

Ông Trần Minh Kha.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

Bị đơn: Anh Trần Hoài Ph1, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Chị và anh Ph1 chung sống như vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn ngày 14/9/2005 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bến Cầu. Sau khi kết hôn chị Ph và anh Ph1 về sống chung với gia đình anh Ph1, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do thường xuyên gây gổ, anh Ph1 hay nhậu nhẹt, kiếm chuyện chửi bới, hành hung và đập phá đồ đạc trong nhà. Dù được gia đình hai bên khuyên răn nhiều lần nhưng anh Ph1 vẫn không thay đổi. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph1.

Về con chung: Thời gian sống chung chị và anh Ph1 có 02 người con chung tên Trần Thị Hương Giang, sinh ngày 10/12/2006, đã thành niên nên không yêu cầu giải

quyết việc nuôi con; Trần Hồng Lĩnh, sinh ngày 17/8/2017, đang theo sống với chị Ph, chị Ph yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Ph1 cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị và anh Ph1 tự thỏa thuận giải quyết nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nợ chung: Chị và anh Ph1 không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Hoài Ph1 thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Nhận thấy phù hợp với lời trình bày của chị Ph về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung; nguyên nhân mâu thuẫn là do anh đi làm công trình cuối tuần hay nhậu với anh em làm chung về nhà chị Ph hay cần nần nên vợ chồng thường xuyên cãi vã từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Ph.

Con chung: Trần Thị Hương Giang, sinh ngày 10/12/2006, đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết việc nuôi con; Trần Hồng Lĩnh, sinh ngày 17/8/2017, đang theo sống với chị Ph nên anh đồng ý giao chị Ph được quyền tiếp tục nuôi con, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn, bị đơn đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Vụ án không có vi phạm tố tụng.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xem xét, quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ph đối với anh Trần Hoài Ph1. Chị Ph được ly hôn với anh Ph1.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Trần Hồng Lĩnh sinh ngày 17/8/2017 cho chị Ph nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, ghi nhận việc chị Ph không yêu cầu anh Ph1 cấp dưỡng nuôi con. Riêng Trần Thị Hương Giang sinh ngày 10/12/2006 đã trưởng thành, có khả năng lao động, tự lo cho cuộc sống được nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Ph và anh Ph1 trình bày không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Ph và anh Ph1 vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Ph và anh Ph1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ, cãi vã. Chị Ph khởi kiện ly hôn với anh Ph1, anh Ph1 cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, hôn nhân của chị Ph và anh Ph1 lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc xin ly hôn của chị Ph là có căn cứ chấp nhận, là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ph và anh Ph1 có 02 người con chung tên Trần Thị Hương Giang, sinh ngày 10/12/2006 và Trần Hồng Lĩnh, sinh ngày 17/8/2017. Khi ly hôn, chị Ph yêu cầu được nuôi cháu Lĩnh, không yêu cầu anh Ph1 cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Lĩnh có nguyện vọng sống với chị Ph, anh Ph1 đồng ý giao cháu Lĩnh cho chị Ph nuôi dưỡng nên giao cháu Lĩnh cho chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, ghi nhận chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Giang đã thành niên, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về chia tài sản, giải quyết nợ chung: Chị Ph và anh Ph1 không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: Chị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Ph đối với anh Trần Hoài Ph1. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Trần Hoài Ph1.

2. Về con chung:

- Trần Thị Hương Giang, sinh ngày 10/12/2006, đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không đặt ra giải quyết.

- Giao cháu Trần Hồng Lĩnh, sinh ngày 17/8/2017 cho chị Nguyễn Thị Ph có quyền, nghĩa vụ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị Ph không yêu cầu anh Ph1 cấp dưỡng nuôi con. Anh Ph1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ph phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012382 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị Ph và anh Ph1 được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND H. Bến Cầu;*
- *Chi cục THADS H. Bến Cầu;*
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *UBND thị trấn Bến Cầu;*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Tài